



# BÀN VỀ HỆ SINH THÁI KHỞI NGHIỆP ĐỔI MỚI SÁNG TẠO Ở VIỆT NAM

CHU THỊ HÀ

Tại Việt Nam, đến nay hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo đã trải qua 2 làn sóng đầu tư và 3 giai đoạn phát triển, đồng thời các thành phần quan trọng của hệ sinh thái khởi nghiệp cơ bản hình thành đầy đủ. Bên cạnh những kết quả tích cực, hệ sinh thái khởi nghiệp của Việt Nam cũng phải đối mặt với không ít khó khăn, thách thức. Nghiên cứu này đánh giá thực trạng phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo ở Việt Nam thời gian qua, từ đó đề xuất một số giải pháp nhằm thúc đẩy hệ sinh thái khởi nghiệp trong thời gian tới.

Từ khóa: Doanh nghiệp khởi nghiệp, khởi nghiệp sáng tạo

## DISCUSSING THE STARTUP AND INNOVATION ECOSYSTEM IN VIETNAM

Chu Thị Hà

In Vietnam, the startup and innovation ecosystem has undergone two investment waves and three stages of development, with important components of the ecosystem now fully formed. Beside positive outcomes, Vietnam's startup ecosystem also faces numerous difficulties and challenges. This article examines the current development status of the startup innovation ecosystem in Vietnam, proposing solutions to further promote the ecosystem in the future.

Keywords: Startup businesses, innovative startups

Ngày nhận bài: 11/3/2024

Ngày hoàn thiện biên tập: 18/3/2024

Ngày duyệt đăng: 25/3/2024

## Thực trạng hệ sinh thái khởi nghiệp ở Việt Nam

Hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên thế giới bắt đầu từ khá lâu, tuy nhiên, ở Việt Nam, hoạt động này bắt đầu từ năm 2016, hai từ "khởi nghiệp" lần đầu tiên xuất hiện trong dự thảo văn kiện Đại hội XII của Đảng và trở thành một trong những ưu tiên hàng đầu của Chính phủ. Theo Bộ Khoa học và Công nghệ (KH-CN), đến nay, hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tại Việt Nam đã trải qua 2 làn sóng đầu tư và 3 giai đoạn phát triển. Cụ thể:

### Về làn sóng đầu tư

Theo Bộ KH-CN (2024), làn sóng đầu tiên là những năm 2000, với việc ban hành Luật Doanh nghiệp (DN) và sự ra đời của các quỹ đầu tư của Hoa Kỳ tại

Việt Nam như Quỹ IDG Venture quy mô 100 triệu USD. Tiếp đó, những năm 2010 với sự bùng nổ của Internet, Việt Nam đón nhận làn sóng đầu tư thứ hai của các quỹ đầu tư Nhật Bản, điển hình như quỹ CyberAgent đã đầu tư cho hơn 40 DN khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, tiêu biểu trong lĩnh vực thương mại điện tử như: Tiki, Sendo... Với tiềm năng và đà tăng trưởng hiện nay của hoạt động khởi nghiệp, theo StartupBlink, Việt Nam hoàn toàn có khả năng vươn lên vượt Thái Lan, trở thành hệ sinh thái đứng thứ 4 trong khu vực Đông Nam Á.

### Về giai đoạn phát triển

Sau 7 năm triển khai Đề án Hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo quốc gia theo Quyết định số 844/QĐ-TTg ngày 18/05/2016 của Thủ tướng Chính phủ (Đề án 844), nếu chiếu theo thang đánh giá về hệ sinh thái gồm 4 giai đoạn – Kích hoạt (Activation), Toàn cầu hóa (Globalization), Thu hút (Attraction) và Hội nhập (Integration) thì Việt Nam đã trải qua 3 giai đoạn. Cụ thể:

- Giai đoạn 1 (2013-2016) - Giai đoạn kích hoạt: Năm 2013-2015, Chính phủ bước đầu tập trung hình thành hành lang pháp lý về phát triển thị trường KH-CN, nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho thể hệ các DN mới, giàu sức sáng tạo phát triển, mở rộng, đủ sức cạnh tranh với các thị trường quốc tế. Đồng thời, triển khai thí điểm mô hình hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo theo các nước phát triển, trong đó tiêu biểu như phê duyệt và triển khai Đề án thương mại hóa công nghệ theo mô hình Thung lũng Silicon tại Việt Nam (VSV) từ năm 2013 theo Quyết định số 1383/QĐ-BKH-CN. Ngoài vai trò hỗ trợ tài chính, VSV còn là cầu nối mở đường cho các DN khởi nghiệp gặp gỡ với các nhà đầu tư, chuyên gia trong lĩnh vực tương ứng. Đây cũng là giai đoạn

Việt Nam đào tạo ra các hạt giống hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo ban đầu, điển hình như thông qua sự hỗ trợ từ Chương trình Đối tác Đổi mới Sáng tạo Việt Nam - Phần Lan (IPP2). Năm 2016, Bộ KH-CN trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Đề án "Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo Việt Nam đến năm 2025" để phát triển hệ sinh thái rộng và đồng đều. Nhìn chung, giai đoạn này, hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo ở Việt Nam đã chứng kiến sự tăng trưởng đáng kể về cả số lượng và chất lượng của các cơ sở ươm tạo và thúc đẩy kinh doanh khi có khoảng 1.800 DN khởi nghiệp, 21 cơ sở ươm tạo và 7 tổ chức thúc đẩy kinh doanh.

- *Giai đoạn 2 (2017-2020) - Giai đoạn toàn cầu hóa:* Giai đoạn này Chính phủ đã thúc đẩy hệ sinh thái khởi nghiệp phát triển mạnh mẽ hơn với sự hỗ trợ tài chính thông qua Chương trình hỗ trợ khởi nghiệp nhanh, cung cấp vốn rủi ro cho các DN mới thành lập. Các startup giai đoạn này đã huy động được nguồn vốn từ nhiều nhà đầu tư trong và ngoài nước. Năm 2019, Việt Nam vươn lên đứng thứ 3 trong số các quốc gia ASEAN về tốc độ tăng trưởng của hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo, chỉ sau Indonesia và Singapore; lượng vốn đầu tư mạo hiểm tăng từ 5% năm 2018 lên 17% trong tổng vốn đầu tư cho startup ở khu vực.

- *Giai đoạn 3 (2021-2023) - Giai đoạn thu hút:* Trong giai đoạn này, hệ sinh thái trên đà tăng trưởng nhưng bị chững lại vì đại dịch COVID-19. Song với sự nỗ lực, cố gắng không ngừng của các nhà sáng lập, các DN và sự hỗ trợ kịp thời từ Chính phủ, hệ sinh thái đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp ở nước ta đã có những bước hồi phục ấn tượng. 2021 là năm nền kinh tế gặp nhiều khó khăn vì đại dịch COVID-19 nhưng cũng là năm kỷ lục của đầu tư mạo hiểm tại Việt Nam với tổng số tiền đầu tư đạt 1,4 tỷ USD. Sau thời kỳ COVID-19, thu hút vốn đầu tư mạo hiểm tại Việt Nam đã dần tăng trưởng trở lại, với 634 triệu USD năm 2022 và đạt 413 triệu USD trong nửa đầu năm 2023.

## **Đánh giá chung**

Theo Bộ KH-CN, hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo quốc gia của Việt Nam đến nay đã hình thành, bao gồm đầy đủ các thành phần quan trọng: Các cá nhân, tổ chức khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, nhà đầu tư thiên thần, quỹ đầu tư mạo hiểm, tổ chức hỗ trợ kinh doanh, vườn ươm, công viên nghiên cứu, trường đại học, mạng lưới các huấn luyện viên/tư vấn, các cơ sở hỗ trợ nghiên cứu và khởi nghiệp tại các trường đại học, viện nghiên cứu... Các thành tố trong hệ sinh thái chính sách, tài chính, văn hoá, thị trường, nhân lực và các hỗ trợ ngày càng có những liên kết khăng khít, tương tác và hỗ trợ nhau để thúc đẩy tinh thần kinh doanh, đổi

mới sáng tạo và sự thịnh vượng của nền kinh tế.

Hiện nay, Việt Nam có trên 3.000 DN khởi nghiệp; trên 140 trường đại học, viện nghiên cứu tổ chức hoạt động khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo với các vườn ươm, trung tâm, câu lạc bộ hỗ trợ khởi nghiệp. Hệ sinh thái ở các địa phương như: TP. Đà Nẵng, TP. Hải Phòng, Bình Dương... đang có tiềm năng phát triển lớn, cần được chú trọng với mục tiêu nâng cao số lượng, chất lượng khởi nghiệp sáng tạo, cải thiện môi trường kinh doanh, lọt top các hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo trên toàn cầu...

## **Thách thức đối với hoạt động khởi nghiệp sáng tạo ở Việt Nam**

Hiện nay, hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo ở Việt Nam đối mặt với không ít thách thức:

### **Thách thức từ nội bộ doanh nghiệp khởi nghiệp**

- *Thiếu nguồn lực tài chính:* Hiện nay các hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tại Việt Nam đối mặt với một trong những rào cản lớn nhất là nguồn lực tài chính. Việc thiếu đi nguồn lực để đầu tư khiến không ít DN khởi nghiệp phải tạm ngừng, giải thể hoạt động.

- *Thiếu kinh nghiệm:* Người sáng lập DN khởi nghiệp còn thiếu kinh nghiệm trong thực tiễn, thiếu kỹ năng quản lý nên gặp khó khăn hơn trong việc xây dựng và duy trì mối quan hệ với các đối tác, xây dựng mạng lưới hoặc tạo sự cân bằng trong liên minh.

- *Thiếu quyết tâm và nỗ lực:* Ở Việt Nam, khi mới bắt đầu thành công, các nhà sáng lập thường hài lòng quá sớm và bắt đầu tự mãn. Thậm chí, hầu hết các doanh nhân trẻ thường nghĩ đến việc xây dựng một ý tưởng và sau đó bán lại. Điều này hoàn toàn trái ngược với suy nghĩ của các nhà đầu tư khi bỏ vốn đầu tư với mong muốn đồng hành lâu dài.

- *Lĩnh vực khởi nghiệp chưa đa dạng:* Hiện nay, hầu hết lĩnh vực khởi nghiệp tại Việt Nam đều liên quan đến lĩnh vực công nghệ, trong khi nhiều lĩnh vực khác lại chưa được quan tâm hoặc khó khăn hơn khi triển khai.

### **Thách thức từ môi trường bên ngoài**

- *Hệ sinh thái khởi nghiệp đang ở giai đoạn sơ khai:* Mặc dù, thời gian qua, hệ sinh thái khởi nghiệp ở Việt Nam đã đạt được những bước tiến nhất định cả về số lượng, chất lượng, nhưng các nhân tố trong hệ sinh thái khởi nghiệp phát triển còn chậm, thiếu tính bền vững. Các chỉ số hệ sinh thái khởi nghiệp ở nước ta còn xếp hạng ở mức thấp như: Giáo dục kinh doanh trong trường phổ thông; giáo dục kinh doanh sau phổ thông; tài chính cho DN; chuyển giao nghiên cứu, ứng dụng...

- *Thiếu các nhà đầu tư thiên thần trong giai đoạn đầu:*



Các nhà đầu tư sẵn sàng bỏ tiền đầu tư vào những lĩnh vực có thể mạnh, có nhiều mối quan hệ và am hiểu thị trường. Tuy nhiên, không dễ để kêu gọi họ đầu tư vào một lĩnh vực kinh doanh mới chỉ dừng lại ở “tiềm năng, ý tưởng” nhưng có giá “trên trời”.

- **Khả năng tiếp cận vốn hạn chế:** Hiện thị trường đã ghi nhận sự tham gia của một số quỹ đầu tư vào khởi nghiệp tại Việt Nam như: IDT (Việt Nam), Cyber Agent (Nhật Bản), Golden Gate (Singapore)... Tuy nhiên, số tiền dành cho khởi nghiệp Việt Nam rất hạn chế. Mặc dù trên thực tế đã huy động được hàng triệu USD, nhưng các DN khởi nghiệp cũng phải đối mặt với không ít thách thức. Việc kết nối giữa Quỹ đầu tư ngoại với DN khởi nghiệp Việt Nam cũng gặp rất nhiều khó khăn. Thậm chí, hiện tại, có quỹ đầu tư vẫn phải thành lập pháp nhân tại Singapore để chủ động giải quyết các vấn đề liên quan tới ngân hàng. Để nhận được vốn đầu tư nước ngoài, các DN Việt Nam phải sang Singapore để thực hiện các giao dịch.

- **Chưa có nhiều chính sách ưu đãi:** Theo đánh giá, hiện chưa có nhiều chính sách ưu đãi, hỗ trợ startup tại Việt Nam, cũng như chính sách cho nhà đầu tư nước ngoài đầu tư vào Việt Nam. Các hoạt động kết nối hệ sinh thái khởi nghiệp, các hoạt động của các bộ, ban, ngành nhằm chia sẻ, cung cấp kiến thức, thông tin kinh nghiệm về hoạt động khởi nghiệp còn hạn chế. Chính sách hỗ trợ pháp lý cho DN khởi nghiệp ở nước ta vẫn còn chông chéo, chưa rõ ràng, phải qua nhiều khâu thủ tục giấy tờ...

- **Hệ thống vườn ươm khởi nghiệp chưa hoàn thiện:** Các cơ sở ươm tạo còn non trẻ, vẫn còn những hạn chế như: Cơ sở vật chất yếu kém, hoạt động chậm làm giảm hiệu quả dự án, chưa có khung pháp lý chính thức, hoạt động nhỏ lẻ, thiếu đồng bộ...

## Giải pháp thúc đẩy hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo phát triển

Để giải quyết những khó khăn, thách thức trên, đồng thời thúc đẩy hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo phát triển ở Việt Nam, trong thời gian tới cần triển khai đồng bộ các giải pháp sau:

### Về phía cơ quan quản lý

- Hoàn thiện cơ chế, chính sách theo hướng đồng bộ, khuyến khích các DN tham gia hoạt động khởi nghiệp, hạn chế tình trạng có quá nhiều luật điều chỉnh.

- Thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp và xây dựng văn hoá khởi nghiệp trong giới trẻ trên cơ sở định hướng hành động của Chính phủ và các bộ, ban ngành tập trung mọi nguồn lực cho các DN nhỏ và vừa khởi nghiệp. Các loại hình DN dù lớn hay nhỏ đều cần tinh thần khởi nghiệp để tạo ra các sản phẩm mới và động lực phát triển mới.

- Thu hút các nhà đầu tư thông qua các chính sách ưu đãi của Nhà nước và tạo ra sự cởi mở cho thị trường. Việt Nam đã hình thành hệ sinh thái hoàn thiện để các DN khởi nghiệp. Trong đó, có sự đóng góp quan trọng của các nhà đầu tư. Hệ sinh thái khởi nghiệp Việt Nam có sự tham gia đầy đủ của các nhà đầu tư trong nước và quốc tế.

### Về phía doanh nghiệp

- Luôn thể hiện được tinh thần tiên phong, vượt khó khi khởi nghiệp. Phải có quyết tâm, thiện chí cùng nhà đầu tư khi huy động được vốn phát triển. Hạn chế trường hợp hình thành khởi nghiệp các dự án rồi bán lại để kiếm lời.

- Cần được trang bị kiến thức, kinh nghiệm và chuyên môn cơ bản về cả lĩnh vực khởi nghiệp lẫn huy động, quản lý nguồn tài chính. Thực tế cho thấy, các sáng lập viên, nhân sự chủ chốt của DN khởi nghiệp đều chủ yếu là chuyên ngành kỹ thuật, công nghệ, rất thiếu kinh nghiệm, kiến thức đầy đủ về kinh doanh, kế toán và các kỹ năng điều hành, quản lý DN, xúc tiến thương mại, quảng bá sản phẩm... Việc trang bị đầy đủ các kiến thức này tạo khả năng phát triển toàn diện, củng cố vị thế bền vững hơn cho DN khởi nghiệp.

- Đa dạng hoá các hình thức và lĩnh vực khởi nghiệp: Hiện nay, khi nói về khởi nghiệp đều được hướng tới hoặc ngầm hướng tới các startup công nghệ hoặc những sáng tạo mang tính đột phá. Xu hướng này vô hình chung dẫn đến cách hiểu startup là những DN công nghệ mà quên đi các DN khởi nghiệp trong các lĩnh vực khác.

### Đối với các cơ sở đào tạo

- Cần tăng cường vai trò đào tạo của các trường đại học trong hệ sinh thái khởi nghiệp.

- Thực hiện mô hình đào tạo kinh doanh và khởi nghiệp cho sinh viên. Các trường khuyến khích khởi nghiệp bằng cách tham gia sâu vào chuyển giao công nghệ, phát triển các DN có sẵn bằng cách thương mại hóa các nghiên cứu của trường.

### Tài liệu tham khảo:

- Quốc hội (2017). Luật Hỗ trợ DN nhỏ và vừa năm 2017;
- Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Tập I, NXB. Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, tr. 226 và 229;
- Hoàng Giang (2024). Hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo Việt Nam sắp bước vào giai đoạn mới. Báo điện tử Chính phủ.

### Thông tin tác giả

ThS. Chu Thị Hà

Trường Đại học Thương mại

Email: ha.ct@tmu.edu.vn